

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

PHAN THỊ NGỌC YẾN

**TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ
CHU TRÌNH MUA HÀNG VÀ THANH TOÁN
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Chuyên ngành : Kế toán

Mã ngành : 60.34.30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đà Nẵng, Năm 2012

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Đoàn Thị Ngọc Trai**

Phản biện 1: **PGS.TS. Nguyễn Công Phương**

Phản biện 2: **TS. Nguyễn Phùng**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 07
tháng 01 năm 2012

** Có thể tìm hiểu luận văn tại :*

- Trung tâm thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung là đơn vị kinh doanh thương mại, hoạt động kinh doanh lĩnh vực sắt thép mà trong thời gian gần đây có sự biến động mạnh về giá cả. Doanh nghiệp phải thắt chặt quản lý, kiểm soát nội bộ trong quá trình mua hàng nhằm mục tiêu mua đúng, mua đủ, tránh những gian lận và sai sót trong khâu mua hàng. Mua hàng và thanh toán tiền hàng là khâu đầu tiên trong quá trình lưu chuyển hàng hóa: Mua vào - Dự trữ - Bán ra. Cần phải làm sao để người lao động không vì quyền lợi riêng của mình mà làm thiệt hại đến lợi ích chung của đơn vị. Một trong những giải pháp mà đơn vị cần quan tâm hiện nay là phải tăng cường kiểm soát nội bộ đối với quá trình mua hàng và thanh toán để đảm bảo sự đầy đủ, chính xác và tránh thất thoát tiền thanh toán. Bởi chu trình mua hàng và thanh toán đánh giá hiệu quả sử dụng đồng vốn của đơn vị và cũng là điều kiện quan trọng để giúp đơn vị duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Vì vậy việc chọn đề tài “Tăng cường kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty Cổ phần Kim khí Miền trung” là có ý nghĩa thiết thực trong việc thực hiện công cụ quản lý của đơn vị nhằm đưa ra những giải pháp tăng cường công tác kiểm soát nhằm giảm thiểu những rủi ro, gian lận, sai sót có thể xảy ra.

2. Tổng quan về đề tài nghiên cứu

Hiện nay, nghiên cứu về vấn đề KSNB đối với hoạt động mua hàng và thanh toán có đề tài của *tác giả Nguyễn Thị Hạnh (2010) “Tăng cường kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty Cổ phần Dược Vật tư Y tế Quảng Nam”*- Luận văn thạc sỹ kinh tế, chuyên ngành kế toán, Đại học Đà Nẵng. Đề tài đã hệ thống

hóa lý luận cơ bản của hệ thống KSNB chu trình mua hàng và thanh toán trong Doanh nghiệp nói chung và thực trạng kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty Cổ phần Dược Vật tư Y tế Quảng Nam. Đề tài đã nêu lên những bất cập và hạn chế đối với KSNB chu trình mua hàng và thanh toán tại đơn vị, từ đó đưa ra một số giải pháp tương đối hữu hiệu để khắc phục những hạn chế còn tồn tại trong thủ tục KSNB và góp phần đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng và thanh toán tại đơn vị.

Tuy nhiên, tại Công ty Cổ phần Kim khí Miền trung hiện chưa có đề tài nào nghiên cứu về kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng và thanh toán, do đặc thù riêng về hàng hóa tại đơn vị. Chính vì vậy, tác giả đã lựa chọn vấn đề này để viết luận văn cao học.

3. Mục đích nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng và thanh toán trong doanh nghiệp; đồng thời phân tích làm rõ thực trạng KSNB đối với chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung nhằm tìm ra những hạn chế còn tồn tại. Trên cơ sở đó, luận văn đề ra các giải pháp thích hợp để tăng cường kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng và thanh toán tại đơn vị.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Công tác kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung.

Phạm vi nghiên cứu: Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn dựa trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng và sử dụng các phương pháp cụ thể: quan sát, phỏng vấn, đối chiếu và phân tích trong quá trình tìm hiểu thực tế từ đó đưa ra các giải pháp.

6. Kết cấu của luận văn: Ngoài phần mở đầu, kết luận và phụ lục luận văn kết cấu thành 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán trong doanh nghiệp.

Chương 2: Thực trạng kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung.

Chương 3: Một số giải pháp nhằm tăng cường KSNB chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHU TRÌNH MUA HÀNG VÀ THANH TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP

1.1. KHÁI QUÁT VỀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ

1.1.1. Sự cần thiết kiểm soát nội bộ

Quá trình kiểm tra, kiểm soát là cần thiết trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của con người, ở bên trong tổ chức cũng như toàn xã hội. Trong mọi hoạt động của tổ chức thì chức năng kiểm tra, kiểm soát luôn giữ vai trò quan trọng trong quá trình quản lý và được thực hiện chủ yếu bởi hệ thống KSNB của đơn vị. Hơn nữa, với điều kiện kinh doanh chịu nhiều sự tác động của chính bên trong và bên ngoài như hiện nay, đòi hỏi mỗi doanh nghiệp trước hết phải tự kiểm soát doanh nghiệp mình cho tốt rồi mới tính đến sự tương hỗ với những tác động bên ngoài. Điều này lý giải vì sao một ông chủ ngồi tại quốc gia này vẫn có thể điều hành tốt chi nhánh công ty mình tại các quốc gia khác. Trong khi đó, doanh nhân khác ngồi ngay tại công ty mình mà vẫn quản lý không tốt công ty. Bởi vậy, hệ thống KSNB rất quan trọng đối với tất cả các doanh nghiệp trong quá trình kinh doanh của mình. Vậy, muốn hoạt động kinh doanh của công ty đạt được lợi

nhuận cao và phát triển bền vững, việc xây dựng một hệ thống kiểm soát nội bộ vững mạnh là rất cần thiết.

1.1.2 Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ của hệ thống KSNB

Định nghĩa: KSNB là một hệ thống gồm các chính sách, thủ tục được thiết lập tại đơn vị nhằm đảm bảo thực hiện các mục tiêu sau:

- Bảo vệ tài sản của đơn vị không bị sử dụng lãng phí, gian lận hoặc không hiệu quả.
- Cung cấp dữ liệu kế toán chính xác và đáng tin cậy.
- Thúc đẩy và đánh giá sự chấp hành các chính sách của đơn vị.
- Đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị.

** Chức năng và nhiệm vụ của hệ thống kiểm soát nội bộ*

Hệ thống KSNB doanh nghiệp có các chức năng và nhiệm vụ sau:

- Giúp cho việc quản lý hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp một cách có hiệu quả.
- Bảo đảm các quyết định và chế độ quản lý được thực hiện đúng thể thức và giám sát mức hiệu quả của các chế độ và quyết định đó.
- Phát hiện kịp thời những vấn đề trong kinh doanh để đề ra các biện pháp giải quyết.
- Ngăn chặn, phát hiện các sai phạm và gian lận trong các hoạt động, các bộ phận của doanh nghiệp.
- Ghi chép kế toán đầy đủ, chính xác và đúng thể thức về các nghiệp vụ và hoạt động kinh doanh.
- Đảm bảo việc lập các báo cáo tài chính kịp thời, hợp lệ và tuân theo các yêu cầu pháp định có liên quan.
- Bảo vệ tài sản, thông tin không bị lạm dụng và sử dụng sai mục đích [6].

1.1.3. Các yếu tố cấu thành của hệ thống kiểm soát nội bộ

1.1.3.1. Môi trường kiểm soát

Đặc thù về quản lý, cơ cấu tổ chức, chính sách nhân sự, công tác kế hoạch, bộ phận kiểm toán nội bộ, ủy ban kiểm toán, các nhân tố bên ngoài [7].

1.1.3.2. Hệ thống kế toán

Thông qua việc quan sát, đối chiếu tính toán và ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, hệ thống kế toán không những cung cấp thông tin cần thiết cho việc quản lý mà còn có tác dụng kiểm soát nhiều mặt hoạt động của đơn vị. Một hệ thống kế toán hữu hiệu phải đảm bảo cho các mục tiêu tổng quát sau: Tính có thật, sự phê chuẩn, tính đầy đủ, sự đánh giá, sự phân loại, đúng hạn, chuyển số và tổng hợp chính xác.

Tính kiểm soát của hệ thống kế toán được thực hiện qua ba giai đoạn của một quá trình kế toán: Lập chứng từ, hệ thống sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính [5].

1.1.3.3 Các thủ tục kiểm soát

Các thủ tục kiểm soát thường được xây dựng trên các nguyên tắc phổ biến sau: Nguyên tắc phân công phân nhiệm, nguyên tắc bất kiêm nhiệm, nguyên tắc ủy quyền và phê chuẩn [9].

1.1.4 Hạn chế của hệ thống kiểm soát nội bộ

- Phạm vi của KSNB bị giới hạn bởi vấn đề chi phí. Các nhà quản lý luôn đòi hỏi chi phí bỏ ra cho kiểm soát phải có hiệu quả.

- Kiểm soát nội bộ do người quản lý đơn vị tổ chức và điều hành nên nó không thể phát hiện và ngăn chặn được sự gian lận của chính người quản lý.

- Một phần lớn tác dụng của KSNB dựa trên sự phân công phân nhiệm do đó KSNB có thể bị vô hiệu hóa khi có sự thông đồng giữa các nhân viên và thông đồng giữa nhân viên đơn vị với bên ngoài.

- Kiểm soát nội bộ thường tập trung vào việc đối phó các nghiệp vụ thông thường hoặc dự kiến được, vì thế khó có thể phát hiện được các sai phạm đột xuất hay bất thường.

- Các thủ tục kiểm soát có thể không còn phù hợp vì điều kiện thực tế đã thay đổi [4].

1.2. KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHU TRÌNH MUA HÀNG - THANH TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP

1.2.1. Một số vấn đề cơ bản về chu trình mua hàng và thanh toán

1.2.1.1. Khái niệm chu trình mua hàng và thanh toán

Chu trình mua hàng và thanh toán bắt đầu từ yêu cầu mua hàng của các bộ phận có nhu cầu thông qua phiếu yêu cầu mua hàng và kết thúc bằng việc thanh toán tiền cho nhà cung cấp.

1.2.1.2. Bản chất của chu trình mua hàng và thanh toán

Các chứng từ và sổ sách: Đơn kiến nghị mua hàng, đơn đặt mua, báo cáo nhận hàng, hóa đơn của người bán, chi phiếu, sổ nhật ký chi tiền mặt, các sổ phụ các khoản phải trả, bảng kê chi tiết của người bán.

1.2.1.3. Chức năng cơ bản của chu trình mua hàng và thanh toán

- Xử lý các đơn đặt mua, nhận hàng hóa và dịch vụ, thừa nhận khoản nợ, xử lý và ghi sổ các khoản chi tiền mặt [8], [9].

1.2.2. Mục tiêu và thủ tục kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng và thanh toán

1.2.2.1 Mục tiêu của kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng và thanh toán

Chu trình mua hàng và thanh toán là một chu trình rất quan trọng, tạo đầy đủ các yếu tố đầu vào cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả và tính tuân thủ

- Hàng hoá mua vào đảm bảo về quy cách, chất lượng, số lượng.
- Các nghiệp vụ thanh toán đều được phê chuẩn bởi người có thẩm quyền trước khi thực hiện.
- Việc thanh toán phải đảm bảo đúng với số lượng hàng thực tế mua, đúng nhà cung cấp.

Đồng thời trong quá trình thực hiện theo dõi, ghi sổ, báo cáo chu trình mua hàng và thanh toán phải đảm bảo tính trung thực, hợp lý của BCTC.

- Các nghiệp vụ mua vào phải có đầy đủ chứng từ đi kèm như: yêu cầu mua hàng, đơn đặt hàng, báo cáo nhận hàng, hóa đơn của người bán...có sự phê chuẩn của người có thẩm quyền.

- Kế toán ghi nhận đúng giá trị thực tế giá vốn hàng nhập kho. Các nghiệp vụ thanh toán được tính toán và ghi nhận đúng đắn.

*** *Rủi ro có thể xảy ra trong chu trình mua hàng và thanh toán***

- Yêu cầu mua hàng không đúng với nhu cầu thực tế. Người không có thẩm quyền vẫn yêu cầu mua hàng được.

- Bộ phận mua hàng gian lận trong việc đặt hàng chẳng hạn đặt hàng mà bộ phận này sử dụng cho mục đích riêng và có thể trình hoá đơn để được thanh toán liên quan đến khoản mua hàng hư cấu đó.

- Nhân viên nhận hàng có thể nhận sai hàng: như sai về số lượng, chất lượng hay quy cách.

- Nhà cung cấp có thể phát hành và gửi hoá đơn ghi sai số lượng, giá trị hoặc phát hành hoá đơn 2 lần.

- Khi thanh toán bằng séc, uỷ nhiệm chi hoặc bằng phiếu chi tiền mặt có thể có thanh toán nhầm nhà cung cấp, hoặc với chữ ký được ủy quyền không đúng, hoặc đề xuất thanh toán các khoản giả mạo hoặc cho người giả mạo hoặc hóa đơn bị thanh toán hai lần liền.

1.2.2.2 Thủ tục KSNB chu trình mua hàng và thanh toán

*** Thủ tục kiểm soát khâu mua hàng**

- *Yêu cầu mua hàng*: Đây là chứng từ khởi đầu cho chu trình mua hàng, do đó có thể cung cấp bằng chứng với mức độ tin cậy về sự phát sinh của nghiệp vụ mua hàng hay sự hiện hữu của hàng hóa.

- *Đặt hàng*: Đơn đề nghị mua hàng chuyển cho bộ phận phụ trách mua hàng. Để kiểm soát nội bộ tốt thì bộ phận này sẽ độc lập với các phòng ban khác và chịu trách nhiệm mọi nghiệp vụ mua hàng hóa, dịch vụ từ bên ngoài.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết: Trong quá trình mua hàng, bộ phận mua hàng phải thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để đảm bảo quyền lợi của đơn vị nếu phát sinh tranh chấp sau này.

- *Nhận hàng*: Khi hàng được vận chuyển đến địa điểm giao hàng đã được thỏa thuận trước, bộ phận nhận hàng sẽ căn cứ vào Đơn đặt hàng và Hợp đồng mua bán để kiểm tra thực tế về quy cách, số lượng và chất lượng của hàng nhận.

- *Trả lại hàng*: Khi kiểm nhận, nếu phát hiện hàng không đúng quy cách, chất lượng không đảm bảo hoặc số lượng không đúng với đơn đặt hàng, hợp đồng mua bán, hóa đơn, bộ phận mua hàng có quyền từ chối, xúc tiến các thủ tục trả lại hàng. Đại diện hai bên sẽ lập biên bản trả lại hàng, trong đó nêu rõ lý do trả lại hàng và cùng ký xác nhận vào biên bản. Biên bản này được lưu để chứng minh là hàng đặt mua vẫn chưa nhận được [10].

*** Thủ tục kiểm soát khâu thanh toán**

Căn cứ vào các chứng từ liên quan, kế toán hàng tồn kho sẽ ghi nhận nghiệp vụ mua hàng vào sổ chi tiết hàng hóa. Bộ chứng từ đầy đủ của từng nghiệp vụ mua hàng bao gồm: Đơn đề nghị mua hàng, đơn đặt hàng, hợp đồng mua bán, biên bản giao nhận hàng hóa, hóa đơn.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG KSNB CHU TRÌNH MUA HÀNG -THANH TOÁN TẠI CÔNG TY CP KIM KHÍ MIỀN TRUNG

2.1. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY CP KIM KHÍ MIỀN TRUNG

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

Năm 1995, Công ty Kim khí và Vật tư tổng hợp Miền Trung được thành lập theo Quyết định số 1065/QĐ/TCCBĐT ngày 20/12/1994 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng trên cơ sở hợp nhất Công ty Kim khí Đà Nẵng và Công ty Vật tư thứ liệu Đà Nẵng.

Năm 2004, Công ty được đổi tên thành Công ty Kim khí Miền Trung theo quyết định số 221/QĐ-T-TC ngày 10/02/2004.

Công ty được cổ phần hoá và chính thức đi vào hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần từ ngày 01/01/2006. Công ty đã chuyển đổi thành: **Công ty Cổ Phần Kim Khí miền Trung** theo giấy đăng ký kinh doanh 3208000847 do sở kế hoạch Đầu tư Đà Nẵng cấp ngày 28/12/2005.

2.1.2. Đặc điểm tổ chức kinh doanh của Công ty

2.1.2.1 Sản phẩm kinh doanh

Sản phẩm kinh doanh chính của Công ty trong các năm qua chủ yếu là các mặt hàng thép như thép xây dựng; phôi thép; thép chính phẩm.

2.1.2.2. Mạng lưới kinh doanh

Hiện nay Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung có quy mô kinh doanh rộng khắp cả nước với 14 đơn vị trực thuộc.

2.1.3. Đặc điểm tổ chức bộ máy quản lý: Bộ máy tổ chức của công ty theo mô hình trực tuyến chức năng

2.2. ĐẶC ĐIỂM HỆ THỐNG KẾ TOÁN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

2.2.1. Mô hình tổ chức kế toán

Công ty đã áp dụng mô hình tổ chức Kế toán vừa tập trung vừa phân tán.

2.2.2. Hình thức kế toán tại công ty

+ Công ty đã áp dụng hình thức Nhật ký chứng từ có sử dụng phần mềm kế toán để tổ chức công tác kế toán của toàn Công ty.

+ Công ty đã áp dụng phần mềm kế toán vào việc hạch toán kế toán. Phần mềm kế toán mà Công ty áp dụng là *Fast Accounting*.

2.3. THỦ TỤC KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHU TRÌNH MUA HÀNG VÀ THANH TOÁN TẠI CÔNG TY

2.3.1 Mục tiêu kiểm soát

Để đảm bảo ngăn ngừa sai sót. Công ty xây dựng các thủ tục kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng - thanh toán nhằm thực hiện các mục tiêu mang tính hiệu lực và hiệu quả quản lý, tuân thủ các chuẩn mực kiểm soát để bảo đảm báo cáo tài chính là trung thực và hợp lý, tuân thủ pháp luật của nhà nước. Các mục tiêu trên được cụ thể như sau:

** Đối với khâu mua hàng*

- Mua hàng đúng theo sự phê duyệt tên hàng, đảm bảo đúng quy cách, phẩm chất, mua đúng nhà cung cấp, đúng giá.

- Mua đủ số lượng theo phê duyệt và kịp thời đúng thời hạn đã quy định.

- Ghi nhận và báo cáo nhập xuất tồn từng mặt hàng theo chủng loại, kịp thời rõ ràng cho từng đối tượng cụ thể.

- Chi tiết công nợ phải trả đối với từng nhà cung cấp.

** Đối với khâu thanh toán*

- Trả đúng nhà cung cấp thanh toán số tiền đúng với số lượng hàng thực tế mua nhà cung cấp.

- Trả đúng hàng đã mua, trả đúng giá đã thỏa thuận trên hợp đồng, trả đủ số tiền thật sự nợ nhà cung cấp, trả kịp thời hạn thanh toán đã cam kết với nhà cung cấp.
- Các nghiệp vụ thanh toán đều được phê chuẩn bởi người có thẩm quyền trước khi thực hiện việc thanh toán.
- Các nghiệp vụ mua hàng phải đủ chứng từ đi kèm như: Yêu cầu mua hàng, đơn đặt hàng, báo cáo nhận hàng, hóa đơn của người bán...có sự phê chuẩn của người có thẩm quyền để kế toán ghi nhận đúng giá trị thực tế giá vốn hàng nhập kho. Tuân thủ các quy định về BCTC phải trung thực và hợp lý.

2.3.2 Thủ tục KSNB chu trình mua hàng và thanh toán

Mua hàng thanh toán là quá trình chuyển quyền sở hữu hàng hoá - tiền tệ giữa người mua và người bán, gắn với lợi ích kinh tế và trách nhiệm pháp lý của mỗi bên nên công việc KSNB cần được thực hiện chặt chẽ. Để thực hiện việc KS chặt chẽ, tại Công ty đã có sự phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các bộ phận, chính vì vậy nghiệp vụ liên quan đến bộ phận nào thì bộ phận đó phải chịu trách nhiệm xem xét, kiểm tra từ khâu lập chứng từ và lên sổ sách.

2.3.2.1 Thủ tục kiểm soát nghiệp vụ mua hàng

- Thủ tục yêu cầu mua hàng

Bắt đầu từ khi nhân viên phòng KHKD kiến nghị mua hàng, một bản yêu cầu về hàng hóa và dịch vụ của nhân viên có trách nhiệm, đơn đặt mua hàng có nhiều hình thức khác nhau như: bằng văn bản, fax, điện thoại hay truyền đạt trực tiếp,..Lãnh đạo phòng KHKD xem xét và mua hàng. Đơn đặt mua phải thể hiện đầy đủ thông tin: Tên đơn vị mua, loại hàng, quy cách, số lượng, hình thức nhận, địa điểm nhận, thời gian nhận hàng và xác nhận của lãnh đạo đơn vị.

- Đơn đặt hàng

Do phòng kinh doanh lập căn cứ vào đơn đề nghị mua hàng đã được Giám đốc Công ty duyệt, căn cứ vào kế hoạch tiêu thụ theo đơn đặt hàng của khách hàng và số lượng hàng tồn tại kho. Sau khi kiểm tra đối chiếu đúng theo yêu cầu thực tế bộ phận kinh doanh tiến hành trình Giám đốc. Sau khi được giám đốc xét duyệt, Giám đốc sẽ yêu cầu phòng kinh doanh liên hệ làm việc với nhà cung cấp gửi bản báo giá nếu có sự thay đổi giá với hợp đồng. Sau khi lựa chọn Nhà cung cấp hợp lý sẽ gửi đơn đặt hàng đã ký kết hợp đồng với nhà cung cấp. Sau đó giao giấy đề xuất này cho phòng kinh doanh để tiến hành lập kế hoạch mua hàng.

2.3.2.2 Thủ tục kiểm soát nghiệp vụ thanh toán

Kế toán sau khi nhận đủ các chứng từ liên quan như: hóa đơn mua bán, đơn đặt hàng, BBGN, phiếu nhập kho, hóa đơn mua hàng GTGT. Sẽ tiến hành kiểm tra đối chiếu số liệu hóa đơn, phiếu nhập kho với đơn đặt hàng số tiền ghi nhận trên hóa đơn trên các chứng từ có khớp với nhau hay không. Kiểm tra khoản chiết khấu mà Công ty được hưởng khi đến hạn thanh toán. Các chứng từ phải có đầy đủ chữ ký của các bộ phận. Sau đó kế toán thanh toán chuyển bộ chứng từ thanh toán về Tổng Giám đốc xét duyệt và chấp nhận thanh toán.

Các chứng từ thanh toán tại Công ty do kế toán công nợ hoặc kế toán tiền mặt lập tùy theo phương thức thanh toán là ghi nợ hay là trả tiền ngay.

2.4. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC KSNB CHU TRÌNH MUA HÀNG VÀ THANH TOÁN TẠI CÔNG TY CP KIM KHÍ MIỀN TRUNG.

2.4.1. Những kết quả đạt được trong công tác kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán.

2.4.1.1 Về môi trường kiểm soát: Cơ cấu tổ chức, chính sách nhân sự, đặc thù về quản lý, công tác kế hoạch, các yếu tố bên ngoài.

2.4.1.2 Về hệ thống kế toán: Chứng từ sử dụng, hệ thống sổ sách, báo cáo, phần mềm kế toán.

2.4.1.3 Về thủ tục kiểm soát chu trình mua hàng và thanh toán

Công ty thực hiện đánh giá nhà cung cấp trước khi quyết định ký kết hợp đồng, đơn đặt hàng với nhà cung cấp đó.

Công ty lập đơn đặt hàng, xác nhận đơn đặt hàng dựa trên phương án kinh doanh đã duyệt, dựa trên sự thoả thuận giữa hai bên về các điều khoản liên quan và được phê chuẩn hợp lý.

Công ty luôn thực hiện bước kiểm tra chất lượng, số lượng với từng quy cách hàng hoá đối chiếu với Đơn đặt hàng, xác nhận đơn đặt hàng, hoá đơn nhà cung cấp.

Việc thanh toán qua ngân hàng sẽ tạo ra một cơ chế kiểm soát kép.

2.4.2. Những hạn chế trong công tác kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán.

2.4.2.1 Về môi trường kiểm soát

- Công ty chỉ mới thực hiện việc tuyển dụng và đào tạo nhân sự tại chỗ và đào tạo lại để đáp ứng nhu cầu cấp thiết hiện tại. Công ty vẫn chưa xây dựng được chính sách nhân sự trong dài hạn nhằm đáp ứng cho việc mở rộng mạng lưới kinh doanh của công ty.

- Về công tác lập kế hoạch, công ty chưa xây dựng được một quy trình lập kế hoạch cụ thể. Trong chu trình mua hàng và thanh toán, kế hoạch mua hàng nên được xây dựng từ kế hoạch dự trữ hàng tồn kho và dự báo tiêu thụ hàng, để việc mua hàng được tiến hành theo kế hoạch, giảm thiểu rủi ro trong việc dự trữ hàng tồn kho lớn hoặc thiếu hàng để cung cấp...

- Ban kiểm soát chưa phát huy hết vai trò của mình trong việc thay mặt Cổ đông kiểm soát mọi mặt hoạt động của công ty. Ban kiểm

soát thường chỉ hoạt động theo chương trình kế hoạch đã đề ra từ trước, ít khi có hoạt động kiểm tra đột xuất bất thường khi đến các bộ phận, các đơn vị.

- Công ty chưa có bộ phận kiểm toán nội bộ làm chức năng giám sát các thủ tục kiểm soát được thực hiện trong công ty, kiểm tra việc tuân thủ các quy định và chính sách kế toán cũng như xem xét đánh giá tính chính xác, độ tin cậy của các báo cáo tài chính và báo cáo kế toán quản trị.

- Việc kiểm soát các đơn vị trực thuộc chưa có tính thường xuyên, định kỳ 6 hoặc 9 tháng hoặc ít nhất mỗi năm một lần. Lãnh đạo các phòng và các chuyên viên xuống kiểm tra các đơn vị trực thuộc một lần, kiểm tra tất cả các mặt hoạt động của đơn vị trực thuộc, trong khi đó thời gian kiểm tra tại một đơn vị trực thuộc lại ngắn, do đó không thể nào kiểm tra và phát hiện ra hết các sai sót tại đơn vị, việc kiểm tra đôi khi chỉ mang tính hình thức.

- Ngoài những yếu tố bên ngoài như trên, sự gia tăng ngày càng nhiều những nhà phân phối thép, vật liệu xây dựng trong thời đại gia nhập WTO làm cho công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh về chất lượng cũng như giá cả.

2.4.2.2 Về hệ thống thông tin kế toán phục vụ cho công tác kiểm soát

Công ty tập trung vào báo cáo kế toán tài chính, chưa vận dụng kế toán quản trị vào việc lập báo cáo nhận hàng, báo cáo tình hình thanh toán phục vụ thông tin cho nhà quản trị.

Hệ thống biểu mẫu, chứng từ, sổ sách phục vụ công tác kế toán mua hàng và thanh toán chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu kiểm soát hữu hiệu.

Đối với việc dự kiến mua hàng thì giấy đề xuất của Công ty chưa nêu rõ được đơn giá, số tiền phải trả khi mua hàng, cũng như chưa đưa ra được đề xuất mua của nhà cung cấp nào, như vậy sẽ gây khó khăn cho Giám đốc trong việc xét duyệt.

Việc nhập kho hàng hóa thì Công ty chưa có đầy đủ các mẫu biểu theo dõi hàng nhập kho. Công ty thiếu mẫu biên bản thừa thiếu để theo dõi tình hình thừa thiếu hàng hóa xảy ra tại Công ty mình.

Đối với việc chiết khấu giữa Công ty với nhà cung cấp thì khoản chiết khấu giảm trực tiếp trên hóa đơn. Công ty chỉ dựa vào thói quen mua hàng và cho rằng đây là những nhà cung cấp thường xuyên, đều đặn của mình. Như vậy sẽ gây khó khăn cho Công ty trong việc kiểm soát các khoản chiết khấu.

Công ty không thực hiện việc so sánh đánh giá Nhà cung cấp với nhau để lựa chọn Nhà cung cấp có lợi nhất cho Công ty về chất lượng, số lượng, phương thức giao hàng, điều kiện thanh toán, tiến độ giao hàng cũng như chương trình khuyến mãi và như mối quan hệ hợp tác với công ty.

2.4.2.3 Về thủ tục kiểm soát chu trình mua hàng và thanh toán

**** Nghiệp vụ mua hàng***

Công ty chú trọng đến công tác đánh giá nhà cung cấp, tuy nhiên chưa xét đến sự độc lập của bộ phận làm công tác đánh giá với nhà cung cấp của công ty.

Công ty chưa có quy định công tác quản lý Đơn đặt hàng cụ thể.

Các điều khoản trong hợp đồng mua hàng hóa nên được xem xét lại tại từng thời điểm, nhất là những đơn đặt hàng có thời điểm ký kết xa so với thời điểm ký kết hợp đồng nguyên tắc.

Các điều khoản giao nhận hàng giữa hai bên được thỏa thuận trong xác nhận đơn đặt hàng. Tuy nhiên, không phải lúc nào việc

thực hiện giao nhận hàng cũng được thực hiện suông sẻ như đã cam kết.

Việc kiểm tra chất lượng, quy cách, số lượng mua hàng tuy được quy định chặt chẽ nhưng cần thiết phải có một bộ phận chuyên trách thực hiện chức năng thẩm định chất lượng của hàng mua có đúng như đã cam kết không.

Việc giao nhận hàng của công ty chưa có một bên độc lập giám sát việc thực hiện, do đó có thể dẫn đến các rủi ro như bộ phận nhận hàng thông đồng với bên giao hàng của nhà cung cấp về chất lượng hay số lượng hàng mua. hoặc sai sót trong việc kiểm đếm số lượng hàng nhập.

Biên bản giao nhận hàng hoá và phiếu nhập kho của công ty nên được đánh số trước để kiểm soát sự đầy đủ các nghiệp vụ nhận hàng.

Công ty cần có những quy định rõ ràng trong trường hợp hàng kiểm tra không đúng chất lượng và biện pháp xử lý ra sao.

Khi kế toán mua hàng kiểm tra sự phù hợp giữa các chứng từ, cập nhật số liệu vào phiếu nhập mua thì chưa có một người độc lập nào kiểm tra lại xem việc cập nhập như vậy đã chính xác chưa.

** Nghiệp vụ thanh toán*

Công ty chưa thực hiện so sánh, đối chiếu số lượng trên hoá đơn và số lượng trên phiếu nhập kho và biên bản giao nhận hàng trong trường hợp số lượng thực nhập khác với số lượng trên hoá đơn thì số tiền thanh toán không căn cứ vào hóa đơn.

Các chứng từ thanh toán tại công ty chưa được đánh số trước, việc đánh số trước giúp kiểm soát việc bị mất cắp hay thất lạc chứng từ thanh toán xem xét việc ghi sổ nghiệp vụ thanh toán có đầy đủ không.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHU TRÌNH MUA HÀNG - THANH TOÁN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

3.1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ ĐỐI VỚI CHU TRÌNH MUA HÀNG - THANH TOÁN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh khốc liệt mà mặt hàng Công ty kinh doanh chính là mặt hàng thép xây dựng. Để lớn mạnh hơn cần thiết phải có nguồn vốn lớn trong kinh doanh của Công ty trong những năm tới, hoạt động cung cầu đối với mặt hàng thép xây dựng vẫn là trọng tâm và ngày càng được mở rộng.

Công ty đã niêm yết và giao dịch trên sàn thị trường. Vì vậy mọi thông tin được cung cấp rõ ràng, trung thực và được công bố rộng rãi nên việc công bố thông tin có ý nghĩa rất lớn đến hoạt động kinh doanh của công ty. Công ty muốn huy động thêm nguồn vốn để thực hiện các kế hoạch kinh doanh của mình để nhập hàng đầu vào nhiều, sẽ kéo theo giá vốn tăng lên, thanh toán sẽ lớn mạnh cho đối tác. Do đó công tác kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng - thanh toán đặc biệt có ý nghĩa quan trọng.

Hàng hóa chiếm tỷ lệ lớn trong tổng tài sản của doanh nghiệp, hàng hóa và các khoản thanh toán là khoản mục chủ yếu trên báo cáo tài chính nên rất dễ xảy ra những sai sót hoặc gian lận lớn gây ảnh hưởng trọng yếu về chi phí và kết quả kinh doanh. Việc xây dựng một hệ thống kiểm soát nội bộ vững mạnh, điều này giúp cho Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty kiểm soát hoạt động kinh doanh tốt hơn, đồng thời sẽ góp phần tạo nên sự tin tưởng của cổ đông.

Vậy hạn chế những sai phạm xảy ra thì tăng cường vào thủ tục kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán tại công ty là cần thiết.

3.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ ĐỐI VỚI CHU TRÌNH MUA HÀNG - THANH TOÁN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

3.2.1 Hoàn thiện môi trường KS tại Công ty CP KK Miền Trung

3.2.1.1 Xây dựng văn hoá công ty

Để xây dựng một bầu văn hoá công ty mạnh mẽ, có sự tồn tại của niềm tin và sự chia sẻ, cộng tác và kết nối với nhau, nhà quản lý công ty phải thực hiện các bước: *Thấu hiểu, hành động, tham gia, cộng tác, yêu cầu giải trình.*

3.2.1.2 Đưa các nội dung kiểm soát vào chương trình huấn luyện nhân viên

3.2.2 Hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán phục vụ kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng và thanh toán

3.2.2.1 Trình tự luân chuyển chứng từ

Các chứng từ phải đánh số thứ tự liên tục trước khi sử dụng. Quy định rõ ràng về trách nhiệm của người ký duyệt chứng từ, hệ thống sổ sách được tổ chức khoa học và khá chặt chẽ thuận tiện cho việc ghi chép, lưu trữ, tìm kiếm khi cần thiết.

Công ty cần có quy định khi thủ kho nhận hàng có hóa đơn kèm theo và các biên bản chứng minh hàng hợp lệ.

Các chứng từ thanh toán đi kèm như phiếu nhập kho, biên bản giao nhận hàng, hóa đơn phải đúng đơn đặt hàng như chủng loại, số lượng, quy cách... Khi ngân hàng thực hiện việc thanh toán cho nhà cung cấp sẽ gửi lại công ty giấy báo nợ làm cơ sở pháp lý giữa công ty và ngân hàng. Trường hợp công ty thanh toán cho nhà cung cấp bằng tiền mặt thì cũng phải có đầy đủ chứng từ trên và đi kèm với

giấy đề nghị thanh toán là cơ sở để lập phiếu chi khi được Tổng Giám đốc hoặc người được ủy quyền ký duyệt với điều kiện số tiền trên hóa đơn và phiếu chi nhỏ hơn 20 triệu mới đảm bảo tính pháp lý [5].

3.2.2.2 Hoàn thiện tổ chức công tác hạch toán kế toán mua hàng và thanh toán

Công ty đã xây dựng bộ máy kế toán hoàn chỉnh nhưng thực tế chỉ chú trọng đến kế toán tài chính mà chưa quan tâm nhiều đến kế toán quản trị. Việc tổ chức kế toán quản trị là rất thiết thực, hỗ trợ cho ban lãnh đạo trong việc hoạch định, điều hành cũng như ra quyết định một cách đúng đắn, hiệu quả và kịp thời. Theo nguyên tắc phân công phân nhiệm thì một kế toán không được kiêm nhiệm nhiều phần hành, nhân viên thực hiện việc ghi chép không được vừa ghi chép thực hiện và kiểm tra sẽ dễ xảy ra sai sót, gian lận trong quá trình thực hiện.

Các nhân viên phòng kế toán nên có cuốn sổ tay kế toán để ghi chép lại quá trình thực hiện công việc của mình để trong trường hợp nhân viên đó nghỉ đột xuất thì các nhân viên khác trong phòng có thể tiếp tục công việc mà nhân viên đó đang làm dở dựa vào cuốn sổ tay của nhân viên đó.

3.2.2.3 Hệ thống sổ sách, báo cáo

a. Bổ sung báo cáo công tác thu mua

Công ty nên lập biểu mẫu để thuận tiện cho việc phát hiện ra những gian lận và sai sót trong quá trình thu mua. Cung cấp thông tin kịp thời cho nhà quản trị khi cần thiết thì công ty nên thiết lập hệ thống báo cáo kế toán để tổng hợp lại quá trình thực hiện được của mỗi chu trình như theo dõi nhà cung ứng, loại hàng hóa, lượng hàng dự kiến vv... Từ đó giúp nhà quản lý có những đối sách kịp thời, hiệu quả để nâng cao hoạt động kinh doanh của công ty.

b. Báo cáo công nợ phải trả

Để giúp nhà quản lý theo dõi công nợ phải trả cho nhà cung cấp nhằm tạo ra tính chủ động trong việc thanh toán các khoản nợ, có kế hoạch huy động nguồn tài chính hợp lý để chi trả các khoản nợ thanh toán, theo dõi thời gian quá hạn với người bán. Tất cả nghiệp vụ mua hàng, thanh toán với từng người bán, cũng như tổng số nợ còn phải trả, báo cáo này có tác dụng:

- Dùng để đối chiếu với người bán, phát hiện sai sót hoặc gian lận của kế toán.

- Dùng để hoạch định chính sách thanh toán, cân đối nguồn tài chính của công ty, tránh được gian lận thanh toán cho các khoản yêu cầu thanh toán giả.

3.2.3. Hoàn thiện thủ tục kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung.

3.2.3.1. Xây dựng quy trình mua hàng

Bước 1: Xem xét nhu cầu kinh doanh

Bước 2: Lập kế hoạch mua hàng

Bước 3: Tìm kiếm, lập phiếu thăm dò nhà cung ứng

Bước 4: Lựa chọn nhà cung ứng

Bước 5: Lập đơn hàng

Bước 6: Trao đổi mua hàng

Bước 7: Ký kết hợp đồng mua hàng

Bước 8: Mua trực tiếp

Bước 9: Thủ tục nhập kho

Bước 10: Kiểm nhận hàng

Bước 11: Kết thúc hợp đồng, lưu hồ sơ

3.2.3.2 Tăng cường thủ tục KS chu trình mua hàng và thanh toán

a. Nghiệp vụ mua hàng

- *Khâu đặt hàng*

+ *Lựa chọn nhà cung cấp*

Mục đích là để đảm bảo đơn vị có thể tiếp cận được những nguồn cung cấp có chất lượng và giá cả hợp lý nhất. Đề nghị các nhà cung cấp báo giá ngay khi có nhu cầu mua hàng. Bảng giá phải thể hiện đầy đủ các thông tin về chất lượng, số lượng, giá cả, phương thức giao nhận, điều kiện thanh toán, điều kiện giao nhận.. để đối chiếu với kết quả sau này.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng hoặc kết thúc đơn đặt hàng, nếu nhà cung cấp vi phạm một trong những điều khoản trong hợp đồng cán bộ mua hàng phải thông báo nhà cung cấp để đưa ra giải pháp khắc phục kịp thời.

Công ty nên hoán đổi vị trí các nhân viên mua hàng để tránh tình trạng một người có quan hệ với một số nhà cung cấp trong một thời gian dài.

Việc phê duyệt lựa chọn Nhà cung cấp thích hợp sẽ hạn chế tiêu cực có thể xảy ra do sự thông đồng giữa nhân viên xử lý báo giá với Nhà cung cấp.

+ *Đặt hàng*

Đơn đặt hàng là chứng từ của việc kiểm soát chu trình mua hàng.

Đơn đặt hàng trước khi thực hiện phải được phê duyệt.

Đơn đặt hàng phải được đánh số thứ tự liên tục trước trên các đơn đặt hàng chưa sử dụng và bảo quản cẩn thận hoặc cài đặt phần mềm đánh số liên tục đối với các đơn đặt hàng được lập bằng máy tính và đơn đặt hàng phải được lập thành nhiều liên gửi cho các bộ phận có liên quan để kiểm tra chéo nhau. Cán bộ thu mua phải theo dõi tiến độ thực hiện hợp đồng, đơn đặt hàng.

- *Khâu nhận hàng*

Khi nhận đơn đặt hàng, bộ phận mua hàng sẽ lưu chúng theo thứ tự ngày nhận hàng. Hàng giao không đúng thỏa thuận bộ phận nhận hàng có thể từ chối nhận hàng, nếu hàng giao đúng thỏa thuận trong đơn đặt hàng, bộ phận nhận hàng sẽ nhận và ghi rõ số lượng, chủng loại, chất lượng trong biên bản giao nhận hàng hóa [10].

b. Nghiệp vụ thanh toán

- Việc kiểm soát qua sổ sách nếu là ghi nợ và kiểm soát luồng tiền ra nếu là thanh toán tiền ngay hoặc là với khoản thanh toán đến hạn. Đòi hỏi kế toán phải trả người bán của doanh nghiệp phải thận trọng trong việc ghi chép số liệu từ chứng từ vào sổ sách kế toán, chỉ ghi những lần mua có cơ sở hợp lý, đúng số tiền và phải ghi kịp thời. Các chứng từ, sổ sách phải đầy đủ, rõ ràng và thích hợp.

- Để kiểm soát tốt đơn vị nên hạn chế thanh toán bằng tiền mặt mà thanh toán qua ngân hàng.

- Việc thanh toán trả tiền ngay hoặc thanh toán trả chậm: thì để đảm bảo cho luồng tiền đi ra được kiểm soát chặt chẽ thì tốt nhất là thực hiện tất cả các nghiệp vụ chi tiền qua ngân hàng.

- *Trường hợp thanh toán chi trả bằng tiền mặt:* thì trước khi thực hiện thanh toán thì tất cả các chứng từ thanh toán phải được sự phê duyệt đồng ý của thủ trưởng đơn vị.

- *Trường hợp thanh toán chi trả qua ngân hàng:*

Việc lập ủy nhiệm chi thanh toán cho nhà cung cấp luôn dựa trên giấy đề nghị chuyển tiền kèm theo bảng kê chi tiết đã được kiểm tra.

- *Để thực hiện hiệu quả công ty cần:*

+ Cần tách biệt kế toán tiền và kế toán thanh toán.

+ Các nghiệp vụ thanh toán liên quan ngoại tệ phát sinh tại công ty nhưng lại chưa được theo dõi riêng vào một sổ, cần theo dõi sổ riêng tránh tình trạng nhầm lẫn, gây thiệt hại đến tài sản của công ty.

+ Những hóa đơn của nhà cung cấp mà kế toán đã nhận được không có đơn đặt hàng, hợp đồng, báo cáo nhận hàng, phiếu nhập kho.. thì phải liên lạc nhà cung cấp để thu hồi hóa đơn này, phải chuyển cho nhà quản lý xử lý và kế toán công nợ cần theo dõi số hóa đơn chờ xử lý để đảm bảo sự phù hợp.

+ Cùng một lô hàng mà gửi hai lần hóa đơn cũng cần phải mở hồ sơ riêng để theo dõi.

+ Hóa đơn nào chưa thanh toán thì sẽ lưu vào tệp hồ sơ chưa thanh toán để đảm bảo việc chi trả được thực hiện đúng thỏa thuận. Hóa đơn nào thanh toán rồi thì đóng dấu đã thanh toán để tránh trường hợp nhầm lẫn trả hai lần tiền.

+ Việc thực hiện đối chiếu 3 bên và xác nhận của một người độc lập thứ ba sẽ làm cho kiểm soát nội bộ khoản tiền chi từ mua hàng qua hệ thống tài khoản ngân hàng tại công ty sẽ chặt chẽ hơn.

+ *Đối với các khoản phải trả mà nhà cung cấp dành cho công ty một khoản chiết khấu thanh toán trong một thời hạn cố định.*

Định kỳ, lập báo cáo tổng số nợ còn phải trả, báo cáo này có tác dụng dùng để đối chiếu với người bán, phát hiện sai sót hoặc gian lận của kế toán.

3.2.4. Điều kiện để thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường KSNB chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty CP Kim khí Miền trung

Để thực hiện các giải pháp trên hiệu quả thì công ty cần phải xây dựng một môi trường kiểm soát tốt để tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ tại công ty, nâng cao tính hiệu quả của môi trường kiểm soát.

Điều kiện 1: Tăng cường công tác quản lý

Điều kiện 2: Chính sách nhân sự

Điều kiện 3: Công tác lập kế hoạch

KẾT LUẬN

Muốn tồn tại, phát triển thì doanh nghiệp phải tạo cho mình một cách quản lý hiệu quả. Muốn vậy thì bản thân doanh nghiệp phải tự xây dựng cho mình một hệ thống KSNB nói chung và qui trình KSNB chu trình mua hàng và thanh toán một cách hữu hiệu và hiệu quả.

Hàng hoá có vị trí rất quan trọng trong các doanh nghiệp thương mại với lượng vốn dự trữ hàng hoá chiếm khoảng 80-90% trong tổng vốn lưu động của doanh nghiệp. Muốn kinh doanh được thì các doanh nghiệp thương mại phải có hàng hoá mà trước hết là thực hiện tốt quá trình thu mua đầu vào.

Trong chiến lược kinh doanh của công ty trong những năm tới, hoạt động phân phối thép xây dựng vẫn là trọng tâm và ngày càng mở rộng. Do đó công tác kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng thanh toán đặt biệt có ý nghĩa quan trọng.

Trong phạm vi và mục đích nghiên cứu, luận văn đã đặt ra và giải quyết các vấn đề cơ bản sau:

Luận văn đã hệ thống hóa lý luận về KSNB và kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán trong các doanh nghiệp.

Luận văn đi sâu nghiên cứu tình hình thực tế công tác kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng - thanh toán tại Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung, những tồn tại cần khắc phục đối với kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán.

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tế công tác kiểm soát tại đơn vị, luận văn đã đưa ra một số giải pháp nhằm tăng cường công tác kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng - thanh toán tại Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung.

Kết quả nghiên cứu 0063 của luận văn sẽ được áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động kinh doanh tại đơn vị.